

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2024/HS-ST
Ngày 27-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Thịnh, bà Nguyễn Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mông Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2024/QĐXXST-HS ngày 17/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức D**, sinh năm 1968 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công chức; trình độ học vấn: Lớp 12/12; Là đảng viên (đã bị khai trừ đảng tại Quyết định số 172-QĐ/HU ngày 23/12/2024 của Huyện ủy Y); con ông Trần Đức L và con bà Lê Thị T; vợ là Trần Thị N; có 02, con lớn nhất sinh năm 1991 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo không bị tạm giữ, không bị tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

* Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Vũ Trí T1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn dân sự: Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lã Văn Đ – Chức vụ: Đội trưởng (có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H – Chức vụ: Quyền Chủ tịch.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ong Thế V – Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý đô thị huyện Y (vắng mặt)

- Trần Anh V1, sinh năm 1979 (có mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
* *Người làm chứng*: Anh Phạm Trọng M, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2024, chị Ngô Thị X có địa chỉ tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô chở con trai là cháu Vũ Trí H1, sinh năm 2016 và con gái là cháu Vũ Như Q, sinh năm 2014 đi cùng với chị Ngô Thị X1, sinh năm 1987 (là chị gái của chị X) và cháu Nguyễn Thị O, sinh năm 2008 (là con gái chị X1) đến quán Ố, địa chỉ tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để ăn uống. Khi đến nơi, chị Ngô Thị X, chị Ngô Thị X1 và cháu Vũ Như Q đi vào trong quán ốc, còn cháu Vũ Trí H1 và cháu Nguyễn Thị O đi ra phía ngoài quán chơi. Cháu Vũ Trí H1 và cháu Nguyễn Thị O đi từ vỉa hè phía trước quán Ố sang vỉa hè đối diện, phía trước nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết, mục đích đi sang vườn hoa tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang chơi. Ngay sau đó, cháu Vũ Trí H1 ôm tay vào cột đèn cao áp đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè phía trước nhà hàng T7 (theo hướng từ đường P đi Tỉnh lộ 299D) thì bị điện giật. Cháu Vũ Trí H1 chỉ kịp nói về phía cháu Nguyễn Thị O nội dung: “Chị O ơi em bị điện giật” rồi toàn thân co cứng, bất tỉnh. Thấy vậy, cháu Nguyễn Thị O dùng tay kéo áo, lôi cháu Vũ Trí H1 ra khỏi cột điện và đỡ cháu Vũ Trí H1 nằm trên nền vỉa hè. Sau đó, cháu Vũ Trí H1 được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Y rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, cháu Vũ Trí H1 đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại cột đèn chiếu sáng cao áp đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè phía trước nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết (theo hướng từ đường P đi Tỉnh lộ 299D); vỉa hè được lát gạch dày 03cm, dưới lớp gạch là lớp bê tông dày 02cm, phía dưới lớp bê tông là nền đất đá.

Phía Đông hiện trường tiếp giáp với Nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết; phía Tây tiếp giáp với đường dân sinh kết nối đường P với đường Tỉnh lộ 299D; phía Nam tiếp giáp khu vực vỉa hè phía trước nhà văn hóa Tổ dân phố D1, thị trấn N, huyện Y; phía Bắc tiếp giáp với đoạn đường dân sinh giữa quán M1 và nhà hàng T7.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng B, lấy mép đường bên trái của đoạn đường dân sinh nối từ đường P đi Tỉnh lộ 299D làm điểm chuẩn; lấy cột điện ký hiệu 2.1/TBA NEO 12-T1 cắm đặt ở vỉa hè bên phải nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết làm điểm mốc

Tiến hành đo đạc, xác định như sau:

- Cột đèn chiếu sáng nơi xảy ra vụ việc có ký hiệu PT LINGHTING, Công ty Cổ phần điện và chiếu sáng Phú Thắng; có đế trụ bằng bê tông kích thước (0,47x0,47x0,09)m được chôn cố định xuống đất, có thân bằng kim loại cao 9,0m được đấu nối cố định vào đế trụ qua hệ thống 04 chiếc bu lông, ốc vít, có bóng đèn, có hệ thống dây dẫn điện đi ngầm dưới vỉa hè, ký hiệu số (1). Cột đèn chiếu sáng cách điểm chuẩn, điểm mốc và cách mép đường bên phải của đoạn đường giữa quán M1 và nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết lần lượt là 0,4m, 16,8m và 8,05m. Cách chân cột đèn 0,64m về phía Nam có 01 dây tiếp địa bằng kim loại, phần đi nổi dài 1,1m và không được đấu nối, không tiếp xúc với cột đèn này. Vị trí gần nhất của dây tiếp địa cách cột đèn 0,09m. Kiểm tra thân cột đèn chiếu sáng bằng bút thử điện xác định thân cột đèn đang trong trạng thái có điện, sử dụng Ampe kế đo điện áp thân cột đèn xác định tại thời điểm kiểm tra thân cột đèn có điện áp là 191,2V.

- Trên cột đèn chiếu sáng này tại vị trí cách chân cột đèn 0,9m có 01 nắp cửa bằng kim loại, kích thước (0,35x0,09)m. Kiểm tra bên trong nắp cửa phát hiện có 03 dây dẫn điện ba pha đồng trục, mỗi dây dẫn có 04 sợi dây kim loại, các sợi này được đấu nối tiếp với nhau bằng cầu nối, một số đầu đầu nối bị oxy hóa, phần nhựa cách điện XLPE với lõi kim loại bị nhiệt hóa nóng chảy nhưng không hở lớp kim loại bên trong; kiểm tra bằng bút thử điện và A kế không phát hiện điện áp. Trong 03 dây dẫn điện ba pha đồng trục trên thì 02 dây dẫn có lớp thép bảo vệ và được đấu nối trực tiếp vào mặt trong của thân cột đèn chiếu sáng; 01 dây dẫn còn lại không có lớp thép bảo vệ. Kiểm tra bên trong thân cột đèn còn có 01 át tô mát màu trắng dùng cho đèn đang ở trạng thái đóng.

- Trên vỉa hè phía trước bên phải nhà văn hóa tổ dân phố D1, thị trấn N, huyện Y, cách cột đèn cao áp ký hiệu số (1) 22,0m về phía Nam phát hiện 01 cột đèn cao áp có kích thước, đặc điểm tương tự, ký hiệu số (2). Kiểm tra bằng mắt thường và tổ chức đào bới xung quanh chân cột đèn này không phát hiện dây tiếp địa. Kiểm tra thân cột đèn này bằng bút thử điện xác định thân cột đèn đang trong trạng thái có điện, sử dụng Ampe kế đo điện áp thân cột đèn xác định tại thời điểm kiểm tra thân cột đèn có điện áp là 168,9V.

Mở nắp cửa tại thân cột đèn thấy bên trong có 03 dây dẫn điện ba pha đồng trục, mỗi dây dẫn có 04 sợi dây kim loại, các sợi này được đấu nối tiếp với nhau bằng cầu nối. Lớp thép bảo vệ dây dẫn được đấu nối trực tiếp vào mặt trong của thân cột đèn. Bên trong thân cột đèn có 01 át tô mát màu trắng dùng cho đèn đang ở trạng thái đóng.

- Trên vỉa hè phía trước bên trái nhà văn hóa tổ dân phố D1, thị trấn N, huyện Y, cách cột đèn cao áp ký hiệu số (2) là 22,2m về phía Nam phát hiện 01 cột đèn cao áp có kích thước, đặc điểm tương tự, ký hiệu số (3). Kiểm tra xác định cột đèn cao áp có 01 dây tiếp địa bằng kim loại, được chôn ngầm một phần, phần đi nổi được đấu nối

trực tiếp vào thân cột đèn qua bu lông, ốc vít tại chân cột đèn. Kiểm tra thân cột đèn bằng bút thử điện và A kế không phát hiện điện áp.

Mở nắp cửa tại thân cột đèn thấy bên trong cột đèn có 01 át to mát màu trắng dùng cho đèn đang ở trạng thái đóng; các dây dẫn điện vào và dây dẫn điện lên bóng đèn được đấu nối vào cầu nối, bị ám khói màu đen theo hướng từ dưới lên trên; các lớp thép bảo vệ dây dẫn điện được quấn vào nhau và được đấu nối trực tiếp vào thân cột đèn, phần đầu nối vào thân cột đèn này bị oxy hóa. Dây dẫn điện màu nâu dẫn lên bóng đèn bị nhiệt hóa nhưng không hở lõi kim loại; kiểm tra bằng bút thử điện và A kế không phát hiện điện áp.

- Đào xới vỉa hè giữa cột đèn số (1), số (2) và số (3) phát hiện 01 dây dẫn điện ba pha đồng trục màu đen, mỗi dây dẫn điện có 04 sợi dây kim loại; được đi trong ống nhựa màu vàng. Dây dẫn điện này được đấu nối tiếp vào các cột đèn chiếu sáng và kết nối với trạm biến áp được lắp đặt tại vườn hoa đối diện nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết, thuộc tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Dây tiếp địa ở cạnh cột đèn chiếu sáng ký hiệu số (1) có tổng chiều dài là 3,0m; phần đi ngầm gồm 01 sợi kim loại được hàn gắn với 02 thanh kim loại hình chữ “V”, đóng sâu xuống nền đất dưới vỉa hè, chéch chéo theo hướng từ lòng đường vào vỉa hè. T2 kim loại hình chữ V thứ nhất cách chân cột đèn ký hiệu số (1) về phía Nam 1,3m, cách mặt vỉa hè 0,48m có kích thước (0,38x0,063)m; thanh kim loại hình chữ V2 thứ hai cách chân cột đèn ký hiệu số (1) về phía Nam 1,7m và cách mặt vỉa hè 0,3m có kích thước (1,5x0,063)m.

- Trên mặt hồ ga thuộc đoạn vỉa hè giữa cột đèn ký hiệu số (2) và số (3), tại vị trí cách cột đèn ký hiệu số (3) về phía Bắc 6,85m, cách điểm chuẩn 0,3m phát hiện 01 đoạn dây dẫn điện dài 1,77m được đi trong ống nhựa màu vàng, vắt ngang phía trên mặt hồ ga.

+ Đầu phía Nam của đoạn dây dẫn cách cột đèn ký hiệu số (3) và điểm chuẩn lần lượt là 5,08m và 0,9m, đi ngầm xuống dưới vỉa hè và đấu nối vào cột đèn số (3); tại vị trí này phát hiện dấu vết dập vỡ ống nhựa màu vàng, kích thước (0,18x0,1)m. Sử dụng dao mở đoạn dây dẫn điện tại vị trí ống nhựa bị dập vỡ này không phát hiện dấu vết hư hỏng.

+ Đầu phía Bắc của đoạn dây dẫn trên đi ngầm xuống vỉa hè và đấu nối vào cột đèn số (2); sử dụng dao mở kiểm tra bên trong dây dẫn xác định lớp thép chịu lực bị oxy hóa, kích thước (0,09x0,03)m.

- Dưới vỉa hè giữa cột đèn ký hiệu số (2) và số (3), tại vị trí cách cột đèn ký hiệu số (2) 11,4m, cách điểm chuẩn 0,15m, cách mặt vỉa hè 0,21m phát hiện đoạn ống nhựa màu vàng bị mất khuyết nhựa, đoạn mất khuyết có độ dài 0,5m. Tại vị trí mất khuyết ống nhựa để lộ dây dẫn điện ba pha đồng trục màu đen. Tại vị trí này, dây dẫn điện bị bọc, rách, vỡ vỏ nhựa màu đen, kích thước (0,4x0,025)m. Kiểm tra bên trong dây dẫn điện qua vị trí bọc, rách, vỡ vỏ nhựa này phát hiện lớp thép chịu lực bị

oxy hóa, kích thước (0,4x0,025)m. Bóc lớp thép chịu lực ra phát hiện lớp nhựa P bị nhiệt hóa cháy xém, kích thước (0,04x0,018)m. Bóc lớp nhựa P phát hiện lớp độn bị nhiệt hóa cháy xém, kích thước (0,038x0,018)m. Bóc tách lớp độn phát hiện lớp bọc cách điện XLPE bị nhiệt hóa cháy xém, để lộ phần kim loại trong cùng, kích thước (0,035 x 0,005)m. Kiểm tra ống nhựa màu vàng bảo vệ dây dẫn tiếp giáp vị trí mất khuyết nhựa phát hiện có nước đọng bên trong ống.

Mở rộng hiện trường xung quanh xác định hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu dân cư T, thị trấn N, huyện Y có 31 (Ba mươi một) đèn chiếu sáng cao áp, có đặc điểm tương tự nhau, là loại đèn một bóng. Các đèn chiếu sáng được lắp đặt trên các vỉa hè, được đấu nối tiếp với nhau qua hệ thống dây dẫn điện đi ngầm, kết nối với trạm biến áp và tủ điện điều hành được lắp đặt tại vườn hoa tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; sử dụng điện áp 220V để hoạt động. Tiến hành kiểm tra phát hiện cột đèn đối diện cột đèn ký hiệu số (3) qua đoạn đường dân sinh kết nối đường P với Tỉnh lộ 299D, được lắp đặt ở bên phải vườn hoa tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (theo hướng từ T sang Đ) và cột đèn đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè bên trái đoạn đường dân sinh đi đường P vào nhà nghỉ B không có dây tiếp địa. Kiểm tra các cột đèn còn lại đều có đủ dây tiếp địa và dây tiếp địa được đấu nối vào thân cột đèn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã tạm giữ: 01 đoạn ống nhựa màu vàng; 01 đoạn dây dẫn điện màu đen, có dấu vết bị bục rách, oxy hóa đến lõi kim loại trong cùng; 01 dây tiếp địa bằng kim loại, gồm 01 sợi kim loại có chiều dài 3,0 mét và 02 (Hai) thanh kim loại hình chữ “V” có kích thước (0,38 x 0,063)m và (1,5 x 0,063)m được hàn cố định vào sợi kim loại.

Kết quả khám nghiệm tử thi Vũ Trí H1:

Khám bên ngoài: Tím vùng đầu, mặt, cổ, phần ngực phía trên và đầu các ngón tay hai bên. Mặt gan ngón 4, 5 bàn tay phải và ngón 5 bàn tay trái có diện tím da, mật độ không đồng đều, xung quanh không có cháy xém da.

Mổ tử thi: Tim màu nâu, cơ tim chắc. Bề mặt tâm thất có nhiều chấm xuất huyết rải rác. Trong buồng tim có máu đông lẫn không đông. Lòng khí, phế quản sung huyết mạnh, bên trong chứa dịch nhầy màu trắng đục. Hai phổi nhạt màu, phù, sung huyết, bề mặt màng phổi có nhiều nốt màu đen thành mảng và các chấm xuất huyết. Diện cắt phổi xốp, qua diện cắt có dịch màu hồng chảy ra.

Tại Bản kết luận giám định mô bệnh học số 6787A/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của V3 Bộ C, kết luận về các mẫu thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi Vũ Trí H1: Hình ảnh phổi phù, sung huyết, xuất huyết; tim sung huyết, thoái hóa thiếu dưỡng rau rác; động mạch, khí quản không tổn thương; các tạng còn lại sung huyết, thoái hóa tế bào.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 2234/KLGĐTT-KTHS ngày 21/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của Vũ Trí H1: ***Suy hô hấp, suy tuần hoàn do điện giật.***

Tại Bản kết luận giám định số 6787B/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của V3 Bộ C, kết luận về các mẫu thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi Vũ Trí H1:

- Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Vũ Trí H1 gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn) và các chất ma túy.

- Trong mẫu máu, mẫu phủ tạng, mẫu dạ dày và chất chứa trong dạ dày ghi thu của tử thi Vũ Trí H1 gửi giám định đều không tìm thấy các chất độc thường gặp: Xyanua; methanol; thuốc diệt chuột (nhóm chống đông máu, các muối photphat, fluoroacetat, tetramine); hóa chất bảo vệ thực vật (phospho hữu cơ, clo hữu cơ, carbamat, pyrethroid, sulfonyl urea, acetamid, triazin, paraquat, diquat, glyphosate, glufosinate, nereistoxin); alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, ô đầu-phụ tử; các chất an thần gây ngủ và kim loại nặng độc.

Kết quả giám định chuyên môn

Tại Bản kết luận giám định số 8797/KL-KTHS ngày 28/11/2024 của V3 Bộ C, kết luận như sau:

- Nguyên nhân dẫn đến rò điện tại cột đèn chiếu sáng số (1) là do: Cáp điện ngầm nối từ cột số (1) tới cột số (2) và tới cột số (3) bị hỏng cách điện tại vị trí nằm giữa cột số (2) và cột số (3), cách cột số (2) 11,4 mét, dẫn tới rò điện từ dây pha tới lớp giáp thép của cáp ngầm và tới cột đèn.

- Trong trường hợp cấp điện áp 220V cho hệ thống đèn chiếu sáng, khi cơ thể người tiếp xúc với thân cột đèn chiếu sáng số (1), dây tiếp địa không được đấu nối vào cột đèn sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng người.

Tại Công văn số 3934 ngày 16/12/2024 của V3 Bộ C, phúc đáp Công văn số 623 ngày 04/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang kết luận: Không xác định được cơ chế gây ra hư hỏng cách điện tại vị trí nằm giữa cột số (2) và cột số (3), cách cột số (2) 11,4 mét do dấu vết hư hỏng cách điện đã bị nóng chảy và than hóa (dấu vết thứ phát sau khi hỏng cách điện gây ra chập điện) không còn dấu vết ban đầu.

Tại Công văn số 5241 ngày 31/10/2024 của Điện lực thành phố B, phúc đáp Công văn số 502 ngày 24/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang:

- Tại vị trí xảy ra tai nạn, hệ thống đèn chiếu sáng thuộc dự án cải tạo hạ tầng khu dân cư T + 5, thị trấn N, huyện Y sử dụng dây dẫn điện là cáp điện ngầm loại Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x16+1x10 (cấu tạo cáp điện gồm ruột dẫn điện - Cu; lớp cách điện - XLPE; lớp độn và vỏ bên trong - P; lớp giáp bảo vệ là 02 dải băng thép được bện và quấn dọc theo chiều dài dây cáp điện là vật liệu có đặc tính dẫn điện.

Khi cáp điện nối giữa hai cột đèn liên kề bị tác động gây hư hỏng (bị đục, rách và đọng nước) sẽ gây hỏng lớp vỏ, lớp giáp bảo vệ và lớp cách điện của cáp, sẽ dẫn đến tình trạng nguồn điện từ lõi dẫn sẽ chạm chập, rò rỉ ra lớp giáp bảo vệ. Do lớp giáp bảo vệ này có tính dẫn điện nên khi đó toàn bộ lớp giáp bảo vệ dọc theo chiều dài cáp điện này bị nhiễm điện (bao gồm cả đoạn vỏ cáp tại vị trí chân cột đèn cao áp, nơi cháu Vũ Trí H1 bị tai nạn). Trường hợp lớp giáp bảo vệ cáp này chạm vào chân cột đèn thì trên thân cột đèn cũng sẽ có điện áp.

- Hệ thống tiếp địa tại chân cột đèn chiếu sáng có chức năng nối đất an toàn. Nếu đầu nối dây tiếp địa đúng yêu cầu kỹ thuật (lớp giáp kim loại bảo vệ cáp điện và thân cột đèn bằng kim loại đều được đấu nối vào hệ thống tiếp địa) thì khi xảy ra hiện tượng nhiễm, rò điện trên lớp giáp kim loại bảo vệ cáp hoặc trên thân cột đèn thì điện áp nhiễm sẽ được tản xuống đất qua hệ thống tiếp địa đảm bảo an toàn cho người khi tiếp xúc hoặc đến gần chân cột đèn.

- Trong điều kiện bình thường con người tiếp xúc với điện áp xoay chiều trên 42V là nguy hiểm đến tính mạng (tham khảo tại Phụ lục II, Quy trình an toàn điện trong Tập đoàn Đ1, ban hành theo Quyết định số 959/QĐ-EVN ngày 26/7/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Đ1). Do vậy, nếu cháu bé tiếp xúc với cột điện đang có điện áp 191,2 V thì có thể gây nguy hiểm chết người.

***Trách nhiệm pháp lý**

Kết quả điều tra xác định, hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực nơi xảy ra vụ việc ngày 03/9/2024 được xây lắp trong thời gian từ tháng 11/2017 đến tháng 03/2018. Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Y; đơn vị thi công là Công ty Cổ phần B1, địa chỉ số E đường N, phường X, thành phố B. Thời gian hoàn thành ngày 29/3/2018.

Sau khi hoàn thành, hệ thống đèn chiếu sáng công cộng được bàn giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Y quản lý, vận hành. Ngày 30/12/2020, UBND huyện Y giao Đội Quản lý trật tự, giao thông và môi trường huyện Y quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y theo Công văn số 2067 ngày 30/12/2020 của UBND huyện Y.

Ngày 31/12/2020, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Y đã bàn giao hệ thống đèn chiếu sáng công cộng cho Đội Quản lý trật tự, giao thông và môi trường huyện Y quản lý, vận hành (theo Biên bản bàn giao đề ngày 31/12/2020). Tại biên bản bàn giao nêu "...hiện nay hệ thống đèn đường chiếu sáng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông được bàn giao hoạt động bình thường, chất lượng đáp ứng theo yêu cầu, một số bóng không sáng và một số cột đèn mất nắp cửa cột được thống kê ở mục 4". Từ 01/01/2021 cho đến nay, Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y là đơn vị duy nhất quản lý, vận hành, duy tu, bảo trì hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y.

***Tư cách pháp lý của cá nhân:**

Cơ cấu tổ chức của Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y gồm:

- Đội trưởng là ông Lã Văn Đ, sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố C, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Phó Đội trưởng là ông Hoàng Tiến T3 (phụ trách quản lý các lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường) và ông Phạm Văn H2 (biệt phái làm nhiệm vụ Giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Y).

- Đội chia làm 02 tổ gồm: Tổ giao thông, kiến thiết thị chính là Trần Đức D, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Tổ trưởng) và ông Trần Anh V1, sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Tổ viên). Còn Tổ xây dựng và môi trường là ông Trần Văn Q1 (Tổ trưởng), bà Nguyễn Thị H3, bà Dương Việt H4, bà Ngô Thị Ngọc Á và ông Nguyễn Ngọc Q2.

Trong đó, Tổ giao thông, kiến thiết thị chính được giao nhiệm vụ kiểm tra, quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y (theo Thông báo số 01 ngày 01/02/2024 của Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y).

Quá trình điều tra đã làm rõ trách nhiệm của cá nhân trong quản lý, kiểm tra, vận hành, duy tu bảo trì hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y: Theo cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ của Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y, xác định:

- Ông Lã Văn Đ có trách nhiệm chỉ đạo chung, quản lý cán bộ và chịu trách nhiệm trước cấp trên về hoạt động của Đội.

- Trần Đức D chịu sự quản lý trực tiếp của ông Lã Văn Đ (Đội trưởng), có trách nhiệm chủ động tổ chức và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng; báo cáo sự cố, hư hỏng liên quan (nếu có) để xây dựng phương án khắc phục, sửa chữa.

- Ông Trần Anh V1 chịu sự quản lý trực tiếp từ Trần Đức D, giúp việc và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trần Đức D.

*** Kết quả kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng:**

Tại các báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng từ tháng 01/2024 đến tháng 09/2024 của Đ, xây dựng và môi trường huyện Y, xác định:

- Về kết quả kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng hàng tháng, không thể hiện các nội dung liên quan đến kiểm tra, phát hiện sự cố, hư hỏng đối với dây tiếp địa của các đèn chiếu sáng.

- Về chỉ đạo, thể hiện nội dung “Chỉ đạo cán bộ được giao nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, khắc phục sửa chữa kịp thời những hư hỏng thông thường hệ thống đèn chiếu sáng công cộng”.

*** Tại Cơ quan điều tra bị can Trần Đức D và những người liên quan khai nhận:**

Trần Đức D khai: D đến nhận công tác tại Đội Quản lý trật tự giao thông , xây dựng và môi trường huyện Y từ tháng 03/2022 (theo Quyết định biệt phái công chức cấp xã số 1163 ngày 31/3/2022 của UBND huyện Y) và được phân công công tác tại Tổ giao thông, kiến thiết thị chính. Từ tháng 01/2023 đến nay, Trần Đức D giữ chức vụ Tổ trưởng Tổ giao thông, kiến thiết thị chính. Theo nhiệm vụ, D có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y; báo cáo kết quả kiểm tra cho ông Lã Văn Đ (Đội trưởng) biết để có phương án khắc phục sự cố, sửa chữa hư hỏng (nếu có).

Về trình độ chuyên môn, năm 2002, Trần Đức D được T4 Cao đẳng điện lực cấp chứng chỉ đào tạo công nhân quản lý điện nông thôn. Từ năm 2003 đến năm 2010, Trần Đức D tham gia quản lý điện nông thôn tại thôn T, xã T (nay là tổ dân phố T, thị trấn N), huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Trần Đức D biết rõ về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của đèn chiếu sáng công cộng; biết rõ về tác dụng của dây tiếp địa. Để phục vụ công việc chuyên môn, Trần Đức D được cơ quan trang bị các thiết bị, dụng cụ cơ bản như: Bút thử điện, tô vít, kìm, mỏ nết, gang tay cách điện.

Trần Đức D xác định từ khi về công tác tại Đội Quản lý trật tự giao thông , xây dựng và môi trường huyện Y (ngày 31/3/2022) cho đến khi xảy ra vụ việc ngày 03/9/2024, hiện trạng vỉa hè và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực nơi xảy ra vụ việc không có sự thay đổi, xáo trộn gì. Thời điểm gần nhất Trần Đức D tổ chức kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực nơi xảy ra vụ việc là tháng 02/2024; thành phần kiểm tra gồm có Trần Đức D và ông Trần Anh V1. Khi đó, Trần Đức D chỉ chỉ đạo kiểm tra tình trạng hoạt động của các bóng đèn chiếu sáng; kết quả kiểm tra không phát hiện sự cố, hư hỏng gì. Từ tháng 02/2024 đến ngày 03/9/2024, Trần Đức D không tổ chức kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực trên. Trần Đức D thừa nhận bản thân đã không chú ý trong việc kiểm tra dây tiếp địa của các đèn chiếu sáng trên địa bàn trong thời gian dài nên không phát hiện sự cố đứt dây tiếp địa của cột đèn chiếu sáng cao áp đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè phía trước nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết (theo hướng từ đường P đi Tỉnh lộ 299D).

Ông Lã Văn Đ khai: Nhận công tác tại Đ, xây dựng và môi trường huyện Y từ ngày 15/01/2024. Sau khi nhận công tác, căn cứ theo cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của Đội, ông Lã Văn Đ phân công Trần Đức D - Tổ trưởng Tổ giao thông, kiến thiết thị chính phụ trách việc quản lý, kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y. Trần Đức D có trách nhiệm tổ chức kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn, phát hiện sự cố, hư hỏng, báo cáo kết quả kiểm tra cho ông Lã Văn Đ để xây dựng phương án khắc phục, sửa chữa kịp thời. Ông Lã Văn Đ chỉ đạo chung về công tác kiểm tra, còn thời gian, địa điểm, nội dung, cách thức kiểm tra do Trần Đức D tự chủ thực hiện. Hàng tháng, ông Lã Văn Đ đều đôn đốc, chỉ đạo Trần Đức D thường xuyên kiểm tra, khắc phục sự cố hư hỏng của hệ thống đèn chiếu

sáng công cộng trên địa bàn (được thể hiện tại các báo cáo hàng tháng của Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y). Từ khi nhận công tác cho đến khi xảy ra sự việc ngày 03/9/2024, ông Lê Văn Đ không nhận được bất cứ báo cáo nào từ Trần Đức Duy liên quan đến sự cố về dây tiếp địa của hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn.

Trần Anh V1 khai: Đến nhận công tác tại Đ, xây dựng và môi trường huyện Y từ tháng 02/2023 và được phân công công tác tại Tổ giao thông, kiến thiết thị chính. Trần Anh V1 chịu sự quản lý trực tiếp từ Trần Đức Duy (Tổ trưởng). Về nội dung, cách thức kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, ông Trần Anh V1 được Trần Đức D hướng dẫn thực hiện. Trần Anh V1 tham gia kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng theo sự chỉ đạo, phân công của Trần Đức D, không tiến hành kiểm tra, vận hành đèn chiếu sáng độc lập.

Về trình độ chuyên môn, Trần Anh V1 đã được đào tạo kiến thức về điện tại khi học trung học phổ thông, biết rõ về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của đèn chiếu sáng công cộng, biết rõ về tác dụng của dây tiếp địa. Để phục vụ công việc chuyên môn, Trần Anh V1 được cơ quan trang bị các thiết bị, dụng cụ cơ bản như: Bút thử điện, tô vít, kìm, mỏ nết, găng tay cách điện. Trần Anh V1 xác định từ khi về công tác tại Đội (tháng 02/2023) cho đến khi xảy ra vụ việc ngày 03/9/2024, hiện trạng vỉa hè, đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực nơi xảy ra vụ việc không có bất cứ sự thay đổi, xáo trộn gì. Thời điểm gần nhất Trần Anh V1 tham gia kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực nơi xảy ra vụ việc là tháng 02/2024, thành phần kiểm tra gồm có Trần Đức D và Trần Anh V1. Trần Anh V1 được ông Trần Đức D chỉ đạo kiểm tra tình trạng hoạt động của các bóng đèn chiếu sáng; kết quả kiểm tra không phát hiện sự cố, hư hỏng gì. Từ tháng 02/2024 đến ngày 03/9/2024, Trần Anh V1 không được phân công kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu vực trên.

Căn cứ tài liệu điều tra xác định: Trong thời gian từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024, Trần Đức D với tư cách là Tổ trưởng Tổ giao thông, kiến thiết thị chính thuộc Đ, xây dựng và môi trường huyện Y, là cá nhân được giao nhiệm vụ trực tiếp kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y đã thiếu trách nhiệm khi không tổ chức kiểm tra, đánh giá sự cố, hư hỏng đối với dây tiếp địa của hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu dân cư T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Do đó, không phát hiện ra tình trạng dây tiếp địa không được đấu nối theo quy chuẩn tại cột đèn chiếu sáng cao áp đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè phía trước nhà hàng trâu tươi đủ món Thư Thuyết (theo hướng từ đường P đi Tỉnh lộ 299D)- cột đèn mà cháu Vũ Trí H1 đã tiếp xúc tối ngày 03/9/2024 để có biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời. Buổi tối ngày 03/9/2024, khi cháu Vũ Trí H1 tiếp xúc vào thân cột đèn chiếu sáng đang có điện (do sự cố bọc, rách, vỡ dây dẫn điện và sự cố dây tiếp địa không được đấu nối thì bị điện giật. Hậu quả làm cháu Vũ T5 Hoàng tử vong. Hành vi trên của bị can Trần Đức D đã vô ý gây ra tình trạng có điện tại thân cột đèn chiếu

sáng mà cháu Vũ Trí H1 tiếp xúc tối ngày 03/9/2024, là nguyên nhân dẫn đến cháu Vũ Trí H1 bị điện giật tử vong.

Từ những nội dung trên, Cáo trạng số 08/CT-VKSYD ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố Trần Đức D về tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" theo điểm a khoản 1 Điều 360 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là UBND huyện Y vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án.

Ông Lã Văn Đ (đại diện bị đơn dân sự), ông Trần Anh V1 (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) vẫn giữ nguyên những nội dung đã khai như tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm vấn đề nào khác.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Đức D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”, phải chịu thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Trần Đức D cho UBND thị trấn N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã thỏa thuận, bồi thường thỏa đáng nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Trần Đức D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Phần tranh luận: Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Y đã được tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây cản trở cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra giải quyết theo quy định.

[3] Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện: Ngày 30/12/2020, UBND huyện Y giao Đội Quản lý trật tự, giao thông và môi trường huyện Y quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y theo Công văn số 2067 ngày 30/12/2020 của UBND huyện Y. Ngày 31/12/2020, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Y đã bàn giao hệ thống đèn chiếu sáng công cộng cho Đội Quản lý trật tự, giao thông và môi trường huyện Y quản lý, vận hành (theo Biên bản bàn giao đề ngày 31/12/2020). Từ 01/01/2021 cho đến nay, Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y là đơn vị duy nhất quản lý, vận hành, duy tu, bảo trì hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y. Trần Đức D là Tổ trưởng Tổ giao thông, kiến thiết thị chính thuộc Đội Quản lý trật tự, giao thông và môi trường huyện Y được giao nhiệm vụ trực tiếp kiểm tra, quản lý, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y (theo Thông báo số 01 ngày 01/02/2024 của Đội Quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y và thực hiện các quy định tại Nghị định số 79/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ quy định về quản lý chiếu sáng đô thị). Trong thời gian từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024, Trần Đức D với tư cách là Tổ trưởng Tổ giao thông, kiến thiết thị chính, là cá nhân được giao nhiệm vụ kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y đã thiếu trách nhiệm khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công, từ tháng 02/2024 đến ngày 03/9/2024 không tổ chức kiểm tra, đánh giá sự cố, hư hỏng đối với dây tiếp địa của hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu dân cư T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Do đó, không phát hiện tình trạng dây tiếp địa không được đấu nối theo quy chuẩn tại cột đèn chiếu sáng cao áp đầu tiên được lắp đặt trên vỉa hè phía trước nhà hàng trâu tươi Thụ T6 (theo hướng từ đường P đi Tỉnh lộ 299D), khi có tình trạng rò rỉ điện áp từ dây dẫn ra cột đèn chiếu sáng đã không được phát hiện, gây mất an toàn trong quản lý, sử dụng điện. Hậu quả làm cháu Vũ Trí H1, sinh năm 2016 trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang khi tiếp xúc với cột đèn của hệ thống đèn chiếu sáng đô thị tại khu vực Tổ dân phố D, thị trấn N vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2024 và bị điện giật chết.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về nguyên nhân tử vong của nạn nhân cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đức D phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 08/CT-VKSXD ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc thiếu trách nhiệm của mình là vi phạm pháp luật, mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng thực tế là đã làm cháu Vũ Trí H1 bị chết. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Đức D là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp do lỗi vô ý, đã bồi thường khắc phục hậu quả thỏa đáng cho đại diện bị hại. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo). Xét thấy bị cáo Trần Đức D có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành

công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” có quy định về hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, nhưng xét thấy bị cáo đã nghỉ việc nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Trần Đức D đã thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Đối với các vấn đề khác:

Đối với ông Lã Văn Đ, kết quả điều tra xác định ông Lã Văn Đ giữ chức vụ Đội trưởng Đội quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y từ tháng 01/2024. Trong hoạt động kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Y, ông Lã Văn Đ có trách nhiệm chỉ đạo chung, còn thời gian, địa điểm, nội dung, cách thức kiểm tra do Trần Đức D chủ động tổ chức và thực hiện. Hàng tháng, ông Lã Văn Đ đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng (được thể hiện tại các báo cáo thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của Đội quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường huyện Y) thì được Trần Đức D báo cáo miệng vận hành tốt, không có sự cố nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Lã Văn Đ.

Đối với ông Trần Anh V1, kết quả điều tra xác định ông Trần Anh V1 được phân công làm tổ viên Tổ giao thông, kiến thiết thị chính, giúp việc cho Trần Đức D. Ông Trần Anh V1 tham gia kiểm tra, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng theo sự phân công, chỉ đạo trực tiếp của Trần Đức D, không phụ trách địa bàn, không tiến hành độc lập mà chỉ tham gia giúp việc Trần Đức D. Vì vậy, ông Trần Anh V1 không phải chịu trách nhiệm đối với sự cố dây tiếp địa của hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại khu dân cư T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với sự cố dây dẫn điện đi ngầm giữa cột đèn chiếu sáng ký hiệu số (2) và số (3) bị bọc, rách, vỡ, Kết quả điều tra không xác định được nguyên nhân gây ra sự cố hư hỏng dây dẫn điện trên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang không xem xét xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đoạn ống nhựa màu vàng; 01 đoạn dây dẫn điện màu đen, có dấu vết bị bọc rách, oxy hóa đến lõi kim loại trong cùng; 01 dây tiếp địa bằng kim loại, gồm

01 sợi kim loại có chiều dài 3,0 mét và 02 (Hai) thanh kim loại hình chữ “V” có kích thước (0,38 x 0,063)m và (1,5 x 0,063)m được hàn cố định vào sợi kim loại là tài sản công thuộc quyền sở hữu của Ủy ban nhân dân huyện Y (Theo quy định tại Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 79/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ quy định về quản lý chiếu sáng đô thị). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã trả lại các tài sản, đồ vật trên cho Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt Trần Đức D 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”, phải chịu thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/12/2024. Giao Trần Đức D cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

*** Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:**

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Trần Đức D.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Đức D phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- UBND thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, BG;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- Bị cáo; Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THAM
THAM PHAN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn